



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 00847.22

Tên khách hàng : Công Ty Cổ Phần Cấp Nước Bà Rịa - Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14, Đường 30/4, Phường 9 ,TP. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : Tại Công viên đường Trần Hưng Đạo - Phường 1, Tp.Vũng Tàu
Ngày lấy mẫu : 15/06/2022
Tên mẫu : **Nước uống qua lọc**
Lượng mẫu : 2500 ml (500ml/chai)
Ngày nhận mẫu : 15/06/2022
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai nhựa, và chai thủy tinh, kín. Nhận mẫu lúc 9h50.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,010)	$\leq 2,0$ mg/L	23/06/2022
2	HL. Mn (*)	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,010)	$\leq 0,4$ mg/L	23/06/2022
3	HL. Fluorua(*)	HDN30 - Method 8029 - Hach	< 0,3	$\leq 1,5$ mg/L	20/06/2022
4	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	0,027	$\leq 3,0$ mg/L	20/06/2022
5	Hàm lượng Nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	0,615	≤ 50 mg/L	20/06/2022
6	Coliform tổng số (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	15/06/2022
7	E.coli (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	15/06/2022
8	Streptococci feacal (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2:2000	0	0 KL/250ml	15/06/2022
9	Clostridium reducing Sulfite (*)	TCVN 6191-2:1996, ISO 6461-2:1986	0	0 KL/50ml	15/06/2022
10	Pseudomonas aeruginosa (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0	0 KL/250ml	15/06/2022

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025

KPH: Không phát hiện

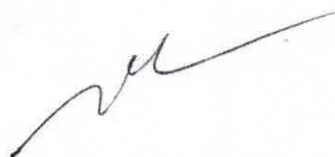
Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 6-1:2010/BYT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

Bà Rịa – Vũng tàu, ngày 27 tháng 6 năm 2022

PHỤ TRÁCH KHOA XN – CDHA - TDCN

PHÓ GIÁM ĐỐC


Nguyễn Liêm Hiếu



Nguyễn Anh Quan

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 00846.22



Tên khách hàng : Công Ty Cổ Phần Cấp Nước Bà Rịa - Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14, Đường 30/4, Phường 9 ,TP. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : Tại Siêu thị Coopmart - Phường 7, Tp.Vũng Tàu
Ngày lấy mẫu : 15/06/2022
Tên mẫu : Nước uống qua lọc
Lượng mẫu : 2500 ml (500ml/chai)
Ngày nhận mẫu : 15/06/2022
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai nhựa, và chai thủy tinh, kín. Nhận mẫu lúc 9h50.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,010)	$\leq 2,0$ mg/L	23/06/2022
2	HL. Mn (*)	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,010)	$\leq 0,4$ mg/L	23/06/2022
3	HL. Fluorua(*)	HDN30 - Method 8029 - Hach	< 0,3	$\leq 1,5$ mg/L	20/06/2022
4	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	0,025	$\leq 3,0$ mg/L	20/06/2022
5	Hàm lượng Nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	0,598	≤ 50 mg/L	20/06/2022
6	Coliform tổng số (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	15/06/2022
7	E.coli (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	15/06/2022
8	Streptococci faecal (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2:2000	0	0 KL/250ml	15/06/2022
9	Clostridium reducing Sulfit (*)	TCVN 6191-2:1996, ISO 6461-2:1986	0	0 KL/50ml	15/06/2022
10	Pseudomonas aeruginosa (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0	0 KL/250ml	15/06/2022

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025

KPH: Không phát hiện

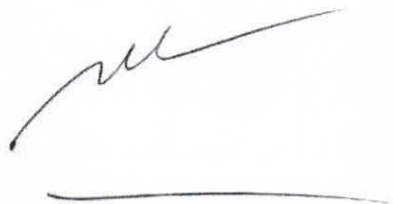
Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 6-1:2010/BYT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

Bà Rịa – Vũng tàu, ngày 27 tháng 6 năm 2022

PHỤ TRÁCH KHOA XN – CĐHA - TDCN

PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Liêm Hiếu



Nguyễn Anh Quan



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 00845.22

Tên khách hàng : Công Ty Cổ Phần Cấp Nước Bà Rịa - Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14, Đường 30/4, Phường 9 ,TP. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : Tại Tam giác Bãi Trước - Phường 1, Tp.Vũng Tàu
Ngày lấy mẫu : 15/06/2022
Tên mẫu : Nước uống qua lọc
Lượng mẫu : 2500 ml (500ml/chai)
Ngày nhận mẫu : 15/06/2022
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai nhựa, và chai thủy tinh, kín. Nhận mẫu lúc 9h50.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,010)	$\leq 2,0$ mg/L	23/06/2022
2	HL. Mn (*)	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,010)	$\leq 0,4$ mg/L	23/06/2022
3	HL. Fluorua(*)	HDN30 - Method 8029 - Hach	< 0,3	$\leq 1,5$ mg/L	20/06/2022
4	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	0,024	$\leq 3,0$ mg/L	20/06/2022
5	Hàm lượng Nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	0,610	≤ 50 mg/L	20/06/2022
6	Coliform tổng số (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	15/06/2022
7	E.coli (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	15/06/2022
8	Streptococci feacal (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2:2000	0	0 KL/250ml	15/06/2022
9	Clostridium reducing Sulfite (*)	TCVN 6191-2:1996, ISO 6461-2:1986	0	0 KL/50ml	15/06/2022
10	Pseudomonas aeruginosa (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0	0 KL/250ml	15/06/2022

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025

KPH: Không phát hiện

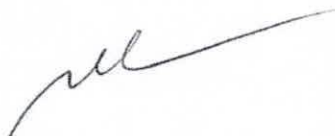
Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 6-1:2010/BYT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

Bà Rịa – Vũng tàu, ngày 23 tháng 6 năm 2022

PHỤ TRÁCH KHOA XN – CDHA - TDCN

PHÓ GIÁM ĐỐC


Nguyễn Liêm Hiếu




Nguyễn Anh Quan

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 00844.22

Tên khách hàng : Công Ty Cổ Phần Cấp Nước Bà Rịa - Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14, Đường 30/4, Phường 9 ,TP. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : Tại Công viên Bãi Trước - Phường 1, Tp.Vũng Tàu
Ngày lấy mẫu : 15/06/2022
Tên mẫu : Nước uống qua lọc
Lượng mẫu : 2500 ml (500ml/chai)
Ngày nhận mẫu : 15/06/2022
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai nhựa, và chai thủy tinh, kín. Nhận mẫu lúc 9h50.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,010)	$\leq 2,0$ mg/L	23/06/2022
2	HL. Mn (*)	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,010)	$\leq 0,4$ mg/L	23/06/2022
3	HL. Fluorua(*)	HDN30 - Method 8029 - Hach	< 0,3	$\leq 1,5$ mg/L	20/06/2022
4	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	0,023	$\leq 3,0$ mg/L	20/06/2022
5	Hàm lượng Nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	0,608	≤ 50 mg/L	20/06/2022
6	Coliform tổng số (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	15/06/2022
7	E.coli (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	15/06/2022
8	Streptococci faecal (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2:2000	0	0 KL/250ml	15/06/2022
9	Clostridium reducing Sulfite (*)	TCVN 6191-2:1996, ISO 6461-2:1986	0	0 KL/50ml	15/06/2022
10	Pseudomonas aeruginosa (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0	0 KL/250ml	15/06/2022

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025

KPH: Không phát hiện

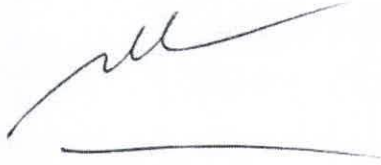
Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 6-1:2010/BYT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

Bà Rịa – Vũng tàu, ngày 27 tháng 6 năm 2022

PHỤ TRÁCH KHOA XN – CDHA - TDCN

PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Liêm Hiếu



Nguyễn Anh Quan



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 00843.22

Tên khách hàng : Công Ty Cổ Phần Cấp Nước Bà Rịa - Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14, Đường 30/4, Phường 9 ,TP. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : Tại Chùa Bãi Dâu - Phường 5, Tp.Vũng Tàu
Ngày lấy mẫu : 15/06/2022
Tên mẫu : Nước uống qua lọc
Lượng mẫu : 2500 ml (500ml/chai)
Ngày nhận mẫu : 15/06/2022
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai nhựa, và chai thủy tinh, kín. Nhận mẫu lúc 9h50.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,010)	$\leq 2,0$ mg/L	23/06/2022
2	HL. Mn (*)	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,010)	$\leq 0,4$ mg/L	23/06/2022
3	HL. Fluorua(*)	HDN30 - Method 8029 - Hach	< 0,3	$\leq 1,5$ mg/L	20/06/2022
4	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	0,025	$\leq 3,0$ mg/L	20/06/2022
5	Hàm lượng Nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	0,619	≤ 50 mg/L	20/06/2022
6	Coliform tổng số (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	15/06/2022
7	E.coli (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	15/06/2022
8	Streptococci faecal (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2:2000	0	0 KL/250ml	15/06/2022
9	Clostridium reducing Sulfite (*)	TCVN 6191-2:1996, ISO 6461-2:1986	0	0 KL/50ml	15/06/2022
10	Pseudomonas aeruginosa (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0	0 KL/250ml	15/06/2022

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025

KPH: Không phát hiện

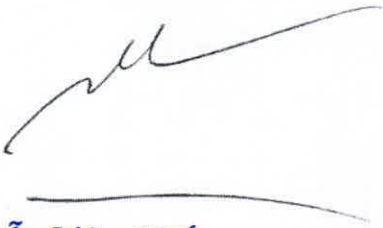
Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 6-1:2010/BYT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 27 tháng 6 năm 2022

PHỤ TRÁCH KHOA XN – CDHA - TDCN

PHÓ GIÁM ĐỐC


Nguyễn Liêm Hiếu




Nguyễn Anh Quan



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 00842.22

Tên khách hàng : Công Ty Cổ Phần Cấp Nước Bà Rịa - Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14, Đường 30/4, Phường 9 ,TP. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : Tại Chùa Thích ca Phật Đài - Phường 5, Tp.Vũng Tàu
Ngày lấy mẫu : 15/06/2022
Tên mẫu : Nước uống qua lọc
Lượng mẫu : 2500 ml (500ml/chai)
Ngày nhận mẫu : 15/06/2022
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai nhựa, và chai thủy tinh, kín. Nhận mẫu lúc 9h50.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,010)	$\leq 2,0$ mg/L	23/06/2022
2	HL. Mn (*)	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,010)	$\leq 0,4$ mg/L	23/06/2022
3	HL. Fluorua(*)	HDN30 - Method 8029 - Hach	$< 0,3$	$\leq 1,5$ mg/L	20/06/2022
4	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	0,023	$\leq 3,0$ mg/L	20/06/2022
5	Hàm lượng Nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	0,674	≤ 50 mg/L	20/06/2022
6	Coliform tổng số (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	15/06/2022
7	E.coli (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	15/06/2022
8	Streptococci faecal (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2:2000	0	0 KL/250ml	15/06/2022
9	Clostridium reducing Sulfite (*)	TCVN 6191-2:1996, ISO 6461-2:1986	0	0 KL/50ml	15/06/2022
10	Pseudomonas aeruginosa (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0	0 KL/250ml	15/06/2022

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025

KPH: Không phát hiện

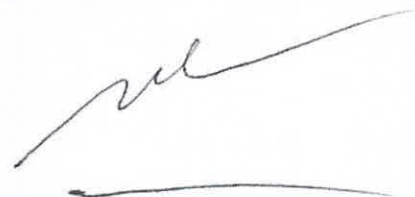
Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 6-1:2010/BYT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 27 tháng 6 năm 2022

PHỤ TRÁCH KHOA XN – CDHA - TDCN

PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Liêm Hiếu



Nguyễn Anh Quan



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 00691.22

Tên khách hàng : Công Ty Cổ Phần Cấp Nước Bà Rịa - Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14, Đường 30/4, Phường 9 - TP. Vũng Tàu - Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : Tại Trường THCS Thắng Nhất, P., Thắng Nhất, TP. Vũng Tàu
Ngày lấy mẫu : 17/05/2022
Tên mẫu : Nước uống qua lọc
Lượng mẫu : 2,5 lít (500ml/ chai)
Ngày nhận mẫu : 17/05/2022
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai thủy tinh và chai nhựa, kín. Nhận mẫu lúc 9h10.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,010)	≤ 2,0 mg/L	20/05/2022
2	HL. Mn (*)	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,010)	≤ 0,4 mg/L	20/05/2022
3	HL. Fluorua(*)	HDN30 - Method 8029 - Hach	< 0,3	≤ 1,5 mg/L	23/05/2022
4	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	0,022	≤ 3,0 mg/L	23/05/2022
5	Hàm lượng Nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	0,615	≤ 50 mg/L	23/05/2022
6	Coliform tổng số (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	17/05/2022
7	E.coli (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	17/05/2022
8	Streptococci faecal (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2:2000	0	0 KL/250ml	17/05/2022
9	Clostridium reducing Sulfite (*)	TCVN 6191-2:1996, ISO 6461-2:1986	0	0 KL/50ml	17/05/2022
10	Pseudomonas aeruginosa (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0	0 KL/250ml	17/05/2022

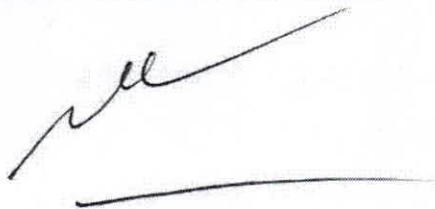
(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025

KPH: Không phát hiện

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 6-1:2010/BYT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

PHỤ TRÁCH KHOA XN – CDHA - TDCN



Nguyễn Liêm Hiếu

Bà Rịa – Vũng tàu, ngày 27 tháng 5 năm 2022

PHÓ GIÁM ĐỐC



Hà Văn Thanh

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 00690.22



Tên khách hàng : Công Ty Cổ Phần Cấp Nước Bà Rịa - Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14, Đường 30/4, Phường 9 - TP. Vũng Tàu - Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : Tại Trường TH Chí Linh, P. 10, TP. Vũng Tàu
Ngày lấy mẫu : 17/05/2022
Tên mẫu : Nước uống qua lọc
Lượng mẫu : 2,5 lít (500ml/ chai)
Ngày nhận mẫu : 17/05/2022
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai thủy tinh và chai nhựa, kín. Nhận mẫu lúc 9h10.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,010)	≤ 2,0 mg/L	20/05/2022
2	HL. Mn (*)	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,010)	≤ 0,4 mg/L	20/05/2022
3	HL. Fluorua(*)	HDN30 - Method 8029 - Hach	< 0,3	≤ 1,5 mg/L	23/05/2022
4	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	0,024	≤ 3,0 mg/L	23/05/2022
5	Hàm lượng Nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	0,638	≤ 50 mg/L	23/05/2022
6	Coliform tổng số (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	17/05/2022
7	E.coli (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	17/05/2022
8	Streptococci faecal (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2:2000	0	0 KL/250ml	17/05/2022
9	Clostridium reducing Sulfite (*)	TCVN 6191-2:1996, ISO 6461-2:1986	0	0 KL/50ml	17/05/2022
10	Pseudomonas aeruginosa (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0	0 KL/250ml	17/05/2022

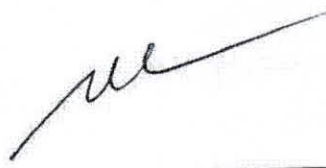
(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025

KPH: Không phát hiện

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 6-1:2010/BYT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

PHỤ TRÁCH KHOA XN – CĐHA - TDCN


Nguyễn Liêm Hiếu

Bà Rịa – Vũng tàu, ngày 27 tháng 5 năm 2022

PHÓ GIÁM ĐỐC




Hà Văn Thanh

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 00689.22



Tên khách hàng : Công Ty Cổ Phần Cấp Nước Bà Rịa - Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14, Đường 30/4, Phường 9 - TP. Vũng Tàu - Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : Tại Trường TH Nguyễn Viết Xuân, P. Nguyễn An Ninh, TP. Vũng Tàu
Ngày lấy mẫu : 17/05/2022
Tên mẫu : Nước uống qua lọc
Lượng mẫu : 2,5 lít (500ml/ chai)
Ngày nhận mẫu : 17/05/2022
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai thủy tinh và chai nhựa, kín. Nhận mẫu lúc 9h10.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,010)	≤ 2,0 mg/L	20/05/2022
2	HL. Mn (*)	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,010)	≤ 0,4 mg/L	20/05/2022
3	HL. Fluorua(*)	HDN30 - Method 8029 - Hach	< 0,3	≤ 1,5 mg/L	23/05/2022
4	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	0,025	≤ 3,0 mg/L	23/05/2022
5	Hàm lượng Nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	0,580	≤ 50 mg/L	23/05/2022
6	Coliform tổng số (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	17/05/2022
7	E.coli (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	17/05/2022
8	Streptococci faecal (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2:2000	0	0 KL/250ml	17/05/2022
9	Clostridium reducing Sulfit (*)	TCVN 6191-2:1996, ISO 6461-2:1986	0	0 KL/50ml	17/05/2022
10	Pseudomonas aeruginosa (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0	0 KL/250ml	17/05/2022

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025

KPH: Không phát hiện

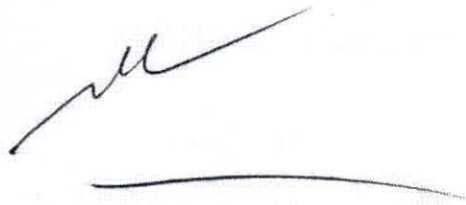
Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 6-1:2010/BYT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

PHỤ TRÁCH KHOA XN – CDHA - TDCN

Bà Rịa – Vũng tàu, ngày 27 tháng 5 năm 2022

PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Liêm Hiếu



Hà Văn Thanh

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 00688.22



Tên khách hàng : Công Ty Cổ Phần Cấp Nước Bà Rịa - Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14, Đường 30/4, Phường 9 - TP. Vũng Tàu - Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : Tại Trường THCS Nguyễn Thái Bình - P. Nguyễn An Ninh, TP. Vũng Tàu
Ngày lấy mẫu : 17/05/2022
Tên mẫu : Nước uống qua lọc
Lượng mẫu : 2,5 lít (500ml/ chai)
Ngày nhận mẫu : 17/05/2022
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai thuỷ tinh và chai nhựa, kín. Nhận mẫu lúc 9h10.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,010)	≤ 2,0 mg/L	20/05/2022
2	HL. Mn (*)	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,010)	≤ 0,4 mg/L	20/05/2022
3	HL. Fluorua(*)	HDN30 - Method 8029 - Hach	< 0,3	≤ 1,5 mg/L	23/05/2022
4	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	0,023	≤ 3,0 mg/L	23/05/2022
5	Hàm lượng Nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	0,571	≤ 50 mg/L	23/05/2022
6	Coliform tổng số (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	17/05/2022
7	E.coli (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	17/05/2022
8	Streptococci faecal (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2:2000	0	0 KL/250ml	17/05/2022
9	Clostridium reducing Sulfite (*)	TCVN 6191-2:1996, ISO 6461-2:1986	0	0 KL/50ml	17/05/2022
10	Pseudomonas aeruginosa (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0	0 KL/250ml	17/05/2022

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025

KPH: Không phát hiện

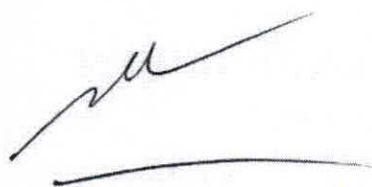
Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 6-1:2010/BYT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

Bà Rịa – Vũng tàu, ngày 27 tháng 5 năm 2022

PHỤ TRÁCH KHOA XN – CDHA - TDCN

PHÓ GIÁM ĐỐC


Nguyễn Liêm Hiếu




Hà Văn Thanh

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 00687.22



Tên khách hàng : Công Ty Cổ Phần Cấp Nước Bà Rịa - Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14, Đường 30/4, Phường 9 - TP. Vũng Tàu - Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : Tại Trường THCS Huỳnh Khương Ninh, P. Thắng Tam, TP. Vũng Tàu
Ngày lấy mẫu : 17/05/2022
Tên mẫu : Nước uống qua lọc
Lượng mẫu : 2,5 lít (500ml/ chai)
Ngày nhận mẫu : 17/05/2022
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai thủy tinh và chai nhựa, kín. Nhận mẫu lúc 9h10.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,010)	≤ 2,0 mg/L	20/05/2022
2	HL. Mn (*)	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,010)	≤ 0,4 mg/L	20/05/2022
3	HL. Fluorua(*)	HDN30 - Method 8029 - Hach	< 0,3	≤ 1,5 mg/L	23/05/2022
4	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	0,024	≤ 3,0 mg/L	23/05/2022
5	Hàm lượng Nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	0,618	≤ 50 mg/L	23/05/2022
6	Coliform tổng số (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	17/05/2022
7	E.coli (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	17/05/2022
8	Streptococci faecal (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2:2000	0	0 KL/250ml	17/05/2022
9	Clostridium reducing Sulfite (*)	TCVN 6191-2:1996, ISO 6461-2:1986	0	0 KL/50ml	17/05/2022
10	Pseudomonas aeruginosa (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0	0 KL/250ml	17/05/2022

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025

KPH: Không phát hiện

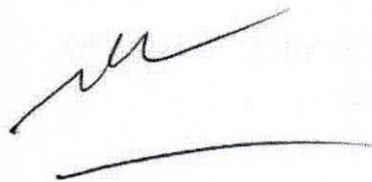
Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 6-1:2010/BYT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

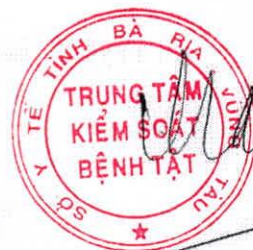
PHỤ TRÁCH KHOA XN – CDHA - TDCN

Bà Rịa – Vũng tàu, ngày 27 tháng 5 năm 2022

PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Liêm Hiếu



Hà Văn Thanh



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 00686.22

Tên khách hàng : Công Ty Cổ Phần Cấp Nước Bà Rịa - Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14, Đường 30/4, Phường 9 - TP. Vũng Tàu - Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : Tại Trường TH Thắng Tam - P. Thắng Tam, TP. Vũng Tàu
Ngày lấy mẫu : 17/05/2022
Tên mẫu : **Nước uống qua lọc**
Lượng mẫu : 2,5 lít (500ml/ chai)
Ngày nhận mẫu : 17/05/2022
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai thủy tinh và chai nhựa, kín. Nhận mẫu lúc 9h10.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,010)	≤ 2,0 mg/L	20/05/2022
2	HL. Mn (*)	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,010)	≤ 0,4 mg/L	20/05/2022
3	HL. Fluorua(*)	HDN30 - Method 8029 - Hach	< 0,3	≤ 1,5 mg/L	23/05/2022
4	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	0,022	≤ 3,0 mg/L	23/05/2022
5	Hàm lượng Nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	0,587	≤ 50 mg/L	23/05/2022
6	Coliform tổng số (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	17/05/2022
7	E.coli (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	17/05/2022
8	Streptococci feacal (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2:2000	0	0 KL/250ml	17/05/2022
9	Clostridium reducing Sulfite (*)	TCVN 6191-2:1996, ISO 6461-2:1986	0	0 KL/50ml	17/05/2022
10	Pseudomonas aeruginosa (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0	0 KL/250ml	17/05/2022

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025

KPH: Không phát hiện

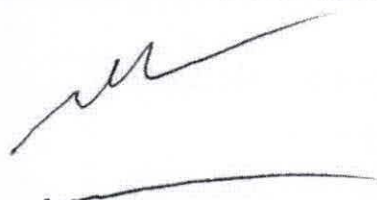
Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 6-1:2010/BYT

Ghi chú: - *Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.*

PHỤ TRÁCH KHOA XN – CDHA - TDCN

Bà Rịa – Vũng tàu, ngày 27 tháng 5 năm 2022

PHÓ GIÁM ĐỐC


Nguyễn Liêm Hiếu




Hà Văn Thanh

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 00495.22

Tên khách hàng : Công Ty Cổ Phần Cấp Nước Bà Rịa - Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14, Đường 30/4, Phường 9 - TP. Vũng Tàu - Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : Tại Trường TH Hải Nam - Phường 12, Tp.Vũng Tàu, Tỉnh BRVT
Ngày lấy mẫu : 05/04/2022
Tên mẫu : Nước uống qua lọc
Lượng mẫu : 2.5 lít (500ml/chai)
Ngày nhận mẫu : 05/04/2022
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai nhựa và chai thủy tinh, kín. Nhận mẫu lúc 8h45.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,010)	≤ 2,0 mg/L	07/04/2022
2	HL. Mn (*)	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,010)	≤ 0,4 mg/L	07/04/2022
3	HL. Fluorua(*)	HDN30 - Method 8029 - Hach	< 0,3	≤ 1,5 mg/L	05/04/2022
4	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	0,024	≤ 3,0 mg/L	05/04/2022
5	Hàm lượng Nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	0,612	≤ 50 mg/L	05/04/2022
6	Coliform tổng số (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	05/04/2022
7	E.coli (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	05/04/2022
8	Streptococci faecal (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2:2000	0	0 KL/250ml	05/04/2022
9	Clostridium reducing Sulfite (*)	TCVN 6191-2:1996, ISO 6461-2:1986	0	0 KL/50ml	05/04/2022
10	Pseudomonas aeruginosa (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0	0 KL/250ml	05/04/2022

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025

KPH: Không phát hiện

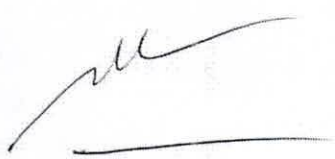
Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 6-1:2010/BYT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

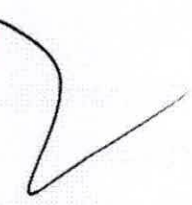
PHỤ TRÁCH KHOA XN – CĐHA - TDCN

Bà Rịa – Vũng tàu, ngày 14 tháng 04 năm 2022

PHÓ GIÁM ĐỐC


Nguyễn Liêm Hiếu




Nguyễn Văn Lên



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 00494.22

Tên khách hàng : Công Ty Cổ Phần Cấp Nước Bà Rịa - Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14, Đường 30/4, Phường 9 - TP. Vũng Tàu - Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : Tại Trường TH Võ Nguyên Giáp - Phường 12, Tp.Vũng Tàu, Tỉnh BRVT
Ngày lấy mẫu : 05/04/2022
Tên mẫu : Nước uống qua lọc
Lượng mẫu : 2.5 lít (500ml/chai)
Ngày nhận mẫu : 05/04/2022
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai nhựa và chai thủy tinh, kín. Nhận mẫu lúc 8h45.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,010)	≤ 2,0 mg/L	07/04/2022
2	HL. Mn (*)	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,010)	≤ 0,4 mg/L	07/04/2022
3	HL. Fluorua(*)	HDN30 - Method 8029 - Hach	< 0,3	≤ 1,5 mg/L	05/04/2022
4	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	0,025	≤ 3,0 mg/L	05/04/2022
5	Hàm lượng Nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	0,597	≤ 50 mg/L	05/04/2022
6	Coliform tổng số (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	05/04/2022
7	E.coli (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	05/04/2022
8	Streptococci faecal (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2:2000	0	0 KL/250ml	05/04/2022
9	Clostridium reducing Sulfit (*)	TCVN 6191-2:1996, ISO 6461-2:1986	0	0 KL/50ml	05/04/2022
10	Pseudomonas aeruginosa (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0	0 KL/250ml	05/04/2022

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025

KPH: Không phát hiện

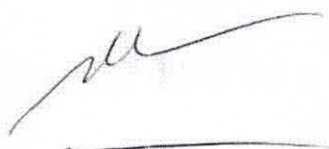
Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 6-1:2010/BYT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

PHỤ TRÁCH KHOA XN – CĐHA - TDCN

Bà Rịa – Vũng tàu, ngày 14 tháng 04 năm 2022

PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Liêm Hiếu



Nguyễn Văn Lên



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 00493.22

Tên khách hàng : Công Ty Cổ Phần Cấp Nước Bà Rịa - Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14, Đường 30/4, Phường 9 - TP. Vũng Tàu - Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : Tại Trường THPT Tp.Vũng Tàu - Phường Thắng Tam, Tp.Vũng Tàu, Tỉnh BRVT
Ngày lấy mẫu : 05/04/2022
Tên mẫu : Nước uống qua lọc
Lượng mẫu : 2.5 lít (500ml/chai)
Ngày nhận mẫu : 05/04/2022
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai nhựa và chai thủy tinh, kín. Nhận mẫu lúc 8h45.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,010)	≤ 2,0 mg/L	07/04/2022
2	HL. Mn (*)	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,010)	≤ 0,4 mg/L	07/04/2022
3	HL. Fluorua(*)	HDN30 - Method 8029 - Hach	< 0,3	≤ 1,5 mg/L	05/04/2022
4	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	0,027	≤ 3,0 mg/L	05/04/2022
5	Hàm lượng Nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	0,645	≤ 50 mg/L	05/04/2022
6	Coliform tổng số (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	05/04/2022
7	E.coli (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	05/04/2022
8	Streptococci faecal (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2:2000	0	0 KL/250ml	05/04/2022
9	Clostridium reducing Sulfite (*)	TCVN 6191-2:1996, ISO 6461-2:1986	0	0 KL/50ml	05/04/2022
10	Pseudomonas aeruginosa (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0	0 KL/250ml	05/04/2022

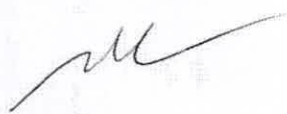
(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025

KPH: Không phát hiện

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 6-1:2010/BYT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

PHỤ TRÁCH KHOA XN - CĐHA - TDCN



Nguyễn Liêm Hiếu

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 14 tháng 04 năm 2022

PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Lên



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 00492.22

Tên khách hàng : Công Ty Cổ Phần Cấp Nước Bà Rịa - Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14, Đường 30/4, Phường 9 - TP. Vũng Tàu - Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : Tại Trường TH Trương Công Định - Phường 8, Tp.Vũng Tàu, Tỉnh BRVT
Ngày lấy mẫu : 05/04/2022
Tên mẫu : Nước uống qua lọc
Lượng mẫu : 2.5 lít (500ml/chai)
Ngày nhận mẫu : 05/04/2022
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai nhựa và chai thủy tinh, kín. Nhận mẫu lúc 8h45.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,010)	≤ 2,0 mg/L	07/04/2022
2	HL. Mn (*)	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,010)	≤ 0,4 mg/L	07/04/2022
3	HL. Fluorua(*)	HDN30 - Method 8029 - Hach	< 0,3	≤ 1,5 mg/L	05/04/2022
4	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	0,025	≤ 3,0 mg/L	05/04/2022
5	Hàm lượng Nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	0,638	≤ 50 mg/L	05/04/2022
6	Coliform tổng số (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	05/04/2022
7	E.coli (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	05/04/2022
8	Streptococci faecal (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2:2000	0	0 KL/250ml	05/04/2022
9	Clostridium reducing Sulfite (*)	TCVN 6191-2:1996, ISO 6461-2:1986	0	0 KL/50ml	05/04/2022
10	Pseudomonas aeruginosa (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0	0 KL/250ml	05/04/2022

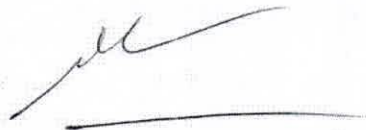
(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025

KPH: Không phát hiện

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 6-1:2010/BYT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

PHỤ TRÁCH KHOA XN – CĐHA - TDCN



Nguyễn Liêm Hiếu

Bà Rịa – Vũng tàu, ngày 14 tháng 04 năm 2020

PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Lên

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 00491.22

Tên khách hàng : Công Ty Cổ Phần Cấp Nước Bà Rịa - Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14, Đường 30/4, Phường 9 - TP. Vũng Tàu - Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : Tại Trường Th Hoà Bình - Phường 5, Tp.Vũng Tàu, Tỉnh BRVT
Ngày lấy mẫu : 05/04/2022
Tên mẫu : Nước uống qua lọc
Lượng mẫu : 2.5 lít (500ml/chai)
Ngày nhận mẫu : 05/04/2022
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai nhựa và chai thủy tinh, kín. Nhận mẫu lúc 8h45.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chi tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,010)	≤ 2,0 mg/L	07/04/2022
2	HL. Mn (*)	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,010)	≤ 0,4 mg/L	07/04/2022
3	HL. Fluorua(*)	HDN30 - Method 8029 - Hach	< 0,3	≤ 1,5 mg/L	05/04/2022
4	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	0,024	≤ 3,0 mg/L	05/04/2022
5	Hàm lượng Nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	0,610	≤ 50 mg/L	05/04/2022
6	Coliform tổng số (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	05/04/2022
7	E.coli (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	05/04/2022
8	Streptococci feacal (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2:2000	0	0 KL/250ml	05/04/2022
9	Clostridium reducing Sulfit (*)	TCVN 6191-2:1996, ISO 6461-2:1986	0	0 KL/50ml	05/04/2022
10	Pseudomonas aeruginosa (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0	0 KL/250ml	05/04/2022

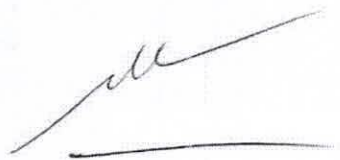
(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025

KPH: Không phát hiện

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 6-1:2010/BYT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

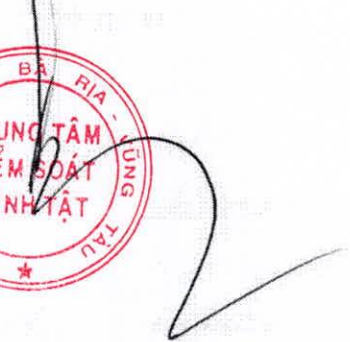
PHỤ TRÁCH KHOA XN – CĐHA - TDCN



Nguyễn Liêm Hiếu

Bà Rịa – Vũng tàu, ngày 14 tháng 04 năm 2020

PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Lên

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 00490.22

Tên khách hàng : Công Ty Cổ Phần Cấp Nước Bà Rịa - Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14, Đường 30/4, Phường 9 - TP. Vũng Tàu - Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : Tại Trường THCS Thắng Nhì - Phường 5, Tp.Vũng Tàu, Tỉnh BRVT
Ngày lấy mẫu : 05/04/2022
Tên mẫu : Nước uống qua lọc
Lượng mẫu : 2.5 lít (500ml/chai)
Ngày nhận mẫu : 05/04/2022
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai nhựa và chai thủy tinh, kín. Nhận mẫu lúc 8h45.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,010)	≤ 2,0 mg/L	07/04/2022
2	HL. Mn (*)	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,010)	≤ 0,4 mg/L	07/04/2022
3	HL. Fluorua(*)	HDN30 - Method 8029 - Hach	< 0,3	≤ 1,5 mg/L	05/04/2022
4	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	0,026	≤ 3,0 mg/L	05/04/2022
5	Hàm lượng Nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	0,589	≤ 50 mg/L	05/04/2022
6	Coliform tổng số (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	05/04/2022
7	E.coli (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	05/04/2022
8	Streptococci feacal (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2:2000	0	0 KL/250ml	05/04/2022
9	Clostridium reducing Sulfite (*)	TCVN 6191-2:1996, ISO 6461-2:1986	0	0 KL/50ml	05/04/2022
10	Pseudomonas aeruginosa (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0	0 KL/250ml	05/04/2022

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025

KPH: Không phát hiện

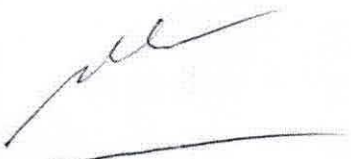
Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 6-1:2010/BYT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

PHỤ TRÁCH KHOA XN – CDHA - TDCN

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 14 tháng 04 năm 2022

PHÓ GIÁM ĐỐC


Nguyễn Liêm Hiếu




Nguyễn Văn Lên



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 00354.22

Tên khách hàng : Công Ty CP Cấp Nước Bà Rịa- Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14 đường 30/04, phường 9, TP Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : Tại Trường THCS Võ Trường Toản - P9, Tp.Vũng Tàu, Tỉnh BRVT
Ngày lấy mẫu : 02/3/2022
Tên mẫu : Nước uống qua lọc
Lượng mẫu : 2.5 lít (500ml/chai)
Ngày nhận mẫu : 02/3/2022
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai nhựa và chai thủy tinh, kín. Nhận mẫu lúc 9h40.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,010)	≤ 2,0 mg/L	04/03/2022
2	HL. Mn (*)	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,010)	≤ 0,4 mg/L	04/03/2022
3	HL. Fluorua(*)	HDN30 - Method 8029 - Hach	< 0,3	≤ 1,5 mg/L	03/03/2022
4	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	0,022	≤ 3,0 mg/L	03/03/2022
5	Hàm lượng Nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	< 0,500	≤ 50 mg/L	03/03/2022
6	Coliform tổng số (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	02/03/2022
7	E.coli (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	02/03/2022
8	Streptococci faecal (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2:2000	0	0 KL/250ml	02/03/2022
9	Clostridium reducing Sulfit (*)	TCVN 6191-2:1996, ISO 6461-2:1986	0	0 KL/50ml	02/03/2022
10	Pseudomonas aeruginosa (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0	0 KL/250ml	02/03/2022

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025

KPH: Không phát hiện

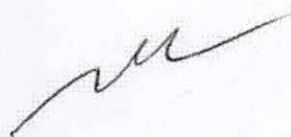
Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 6-1:2010/BYT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

PHỤ TRÁCH KHOA XN – CDHA - TDCN

Bà Rịa – Vũng tàu, ngày 11 tháng 03 năm 2022

PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Liêm Hiếu



Nguyễn Anh Quan

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 00355.22

Tên khách hàng : Công Ty CP Cấp Nước Bà Rịa- Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14 đường 30/04, phường 9, TP Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : Tại Trường TH Quang Trung - P9, Tp.Vũng Tàu, Tỉnh BRVT
Ngày lấy mẫu : 02/3/2022
Tên mẫu : Nước uống qua lọc
Lượng mẫu : 2.5 lít (500ml/chai)
Ngày nhận mẫu : 02/3/2022
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai nhựa và chai thủy tinh, kín. Nhận mẫu lúc 9h40.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,010)	$\leq 2,0$ mg/L	04/03/2022
2	HL. Mn (*)	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,010)	$\leq 0,4$ mg/L	04/03/2022
3	HL. Fluorua(*)	HDN30 - Method 8029 - Hach	< 0,3	$\leq 1,5$ mg/L	03/03/2022
4	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	0,024	$\leq 3,0$ mg/L	03/03/2022
5	Hàm lượng Nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	< 0,500	≤ 50 mg/L	03/03/2022
6	Coliform tổng số (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	02/03/2022
7	E.coli (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	02/03/2022
8	Streptococci faecal (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2:2000	0	0 KL/250ml	02/03/2022
9	Clostridium reducing Sulfite (*)	TCVN 6191-2:1996, ISO 6461-2:1986	0	0 KL/50ml	02/03/2022
10	Pseudomonas aeruginosa (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0	0 KL/250ml	02/03/2022

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025

KPH: Không phát hiện

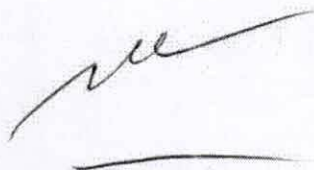
Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 6-1:2010/BYT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

PHỤ TRÁCH KHOA XN – CDHA - TDCN

Bà Rịa – Vũng tàu, ngày 11 tháng 03 năm 2022

PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Liêm Hiếu



Nguyễn Anh Quan

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 00356.22

Tên khách hàng : Công Ty CP Cấp Nước Bà Rịa- Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14 đường 30/04, phường 9, TP Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : Tại Trường THPT Trung Vương - P9, Tp.Vũng Tàu, Tỉnh BRVT
Ngày lấy mẫu : 02/3/2022
Tên mẫu : Nước uống qua lọc
Lượng mẫu : 2.5 lít (500ml/chai)
Ngày nhận mẫu : 02/3/2022
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai nhựa và chai thủy tinh, kín. Nhận mẫu lúc 9h40.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,010)	≤ 2,0 mg/L	04/03/2022
2	HL. Mn (*)	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,010)	≤ 0,4 mg/L	04/03/2022
3	HL. Fluorua(*)	HDN30 - Method 8029 - Hach	< 0,3	≤ 1,5 mg/L	03/03/2022
4	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	0,021	≤ 3,0 mg/L	03/03/2022
5	Hàm lượng Nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	< 0,500	≤ 50 mg/L	03/03/2022
6	Coliform tổng số (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	02/03/2022
7	E.coli (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	02/03/2022
8	Streptococci faecal (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2:2000	0	0 KL/250ml	02/03/2022
9	Clostridium reducing Sulfite (*)	TCVN 6191-2:1996, ISO 6461-2:1986	0	0 KL/50ml	02/03/2022
10	Pseudomonas aeruginosa (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0	0 KL/250ml	02/03/2022

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025

KPH: Không phát hiện

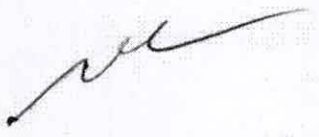
Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 6-1:2010/BYT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

PHỤ TRÁCH KHOA XN – CĐHA - TDCN

Bà Rịa – Vũng tàu, ngày 11 tháng 03 năm 2022

PHÓ GIÁM ĐỐC


Nguyễn Liêm Hiếu




Nguyễn Anh Quan

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 00357.22

Tên khách hàng : Công Ty CP Cấp Nước Bà Rịa- Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14 đường 30/04, phường 9, TP Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : Tại Trường THCS Nguyễn An Ninh - P8, Tp.Vũng Tàu, Tỉnh BRVT
Ngày lấy mẫu : 02/3/2022
Tên mẫu : Nước uống qua lọc
Lượng mẫu : 2.5 lít (500ml/chai)
Ngày nhận mẫu : 02/3/2022
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai nhựa và chai thủy tinh, kín. Nhận mẫu lúc 9h40.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,010)	≤ 2,0 mg/L	04/03/2022
2	HL. Mn (*)	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,010)	≤ 0,4 mg/L	04/03/2022
3	HL. Fluorua(*)	HDN30 - Method 8029 - Hach	< 0,3	≤ 1,5 mg/L	03/03/2022
4	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	0,022	≤ 3,0 mg/L	03/03/2022
5	Hàm lượng Nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	< 0,500	≤ 50 mg/L	03/03/2022
6	Coliform tổng số (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	02/03/2022
7	E.coli (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	02/03/2022
8	Streptococci faecal (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2:2000	0	0 KL/250ml	02/03/2022
9	Clostridium reducing Sulfit (*)	TCVN 6191-2:1996, ISO 6461-2:1986	0	0 KL/50ml	02/03/2022
10	Pseudomonas aeruginosa (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0	0 KL/250ml	02/03/2022

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025

KPH: Không phát hiện

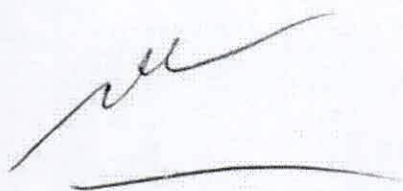
Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 6-1:2010/BYT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

PHỤ TRÁCH KHOA XN – CDHA - TDCN

Bà Rịa – Vũng tàu, ngày 11 tháng 03 năm 2022

PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Liêm Hiếu



Nguyễn Anh Quan



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 00358.22

Tên khách hàng : Công Ty CP Cấp Nước Bà Rịa- Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14 đường 30/04, phường 9, TP Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : Tại Trường TH Lê Lợi - P8, Tp.Vũng Tàu, Tỉnh BRVT
Ngày lấy mẫu : 02/3/2022
Tên mẫu : Nước uống qua lọc
Lượng mẫu : 2.5 lít (500ml/chai)
Ngày nhận mẫu : 02/3/2022
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai nhựa và chai thủy tinh, kín. Nhận mẫu lúc 9h40.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,010)	≤ 2,0 mg/L	04/03/2022
2	HL. Mn (*)	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,010)	≤ 0,4 mg/L	04/03/2022
3	HL. Fluorua(*)	HDN30 - Method 8029 - Hach	< 0,3	≤ 1,5 mg/L	03/03/2022
4	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	0,022	≤ 3,0 mg/L	03/03/2022
5	Hàm lượng Nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	< 0,500	≤ 50 mg/L	03/03/2022
6	Coliform tổng số (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	02/03/2022
7	E.coli (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	02/03/2022
8	Streptococci faecal (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2:2000	0	0 KL/250ml	02/03/2022
9	Clostridium reducing Sulfit (*)	TCVN 6191-2:1996, ISO 6461-2:1986	0	0 KL/50ml	02/03/2022
10	Pseudomonas aeruginosa (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0	0 KL/250ml	02/03/2022

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025

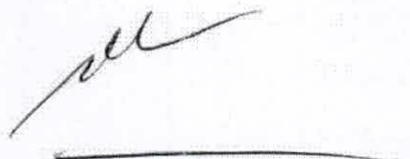
KPH: Không phát hiện

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 6-1:2010/BYT
Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

PHỤ TRÁCH KHOA XN – CDHA - TDCN

Bà Rịa – Vũng tàu, ngày 11 tháng 03 năm 2022

PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Liêm Hiếu



Nguyễn Anh Quan

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 00359.22

Tên khách hàng : Công Ty CP Cấp Nước Bà Rịa- Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14 đường 30/04, phường 9, TP Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : Tại Trường TH Thắng Nhì - P6, Tp.Vũng Tàu, Tỉnh BRVT
Ngày lấy mẫu : 02/3/2022
Tên mẫu : Nước uống qua lọc
Lượng mẫu : 2.5 lít (500ml/chai)
Ngày nhận mẫu : 02/3/2022
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai nhựa và chai thủy tinh, kín. Nhận mẫu lúc 9h40.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,010)	≤ 2,0 mg/L	04/03/2022
2	HL. Mn (*)	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,010)	≤ 0,4 mg/L	04/03/2022
3	HL. Fluorua(*)	HDN30 - Method 8029 - Hach	< 0,3	≤ 1,5 mg/L	03/03/2022
4	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	0,024	≤ 3,0 mg/L	03/03/2022
5	Hàm lượng Nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	< 0,500	≤ 50 mg/L	03/03/2022
6	Coliform tổng số (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	02/03/2022
7	E.coli (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	02/03/2022
8	Streptococci faecal (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2:2000	0	0 KL/250ml	02/03/2022
9	Clostridium reducing Sulfite (*)	TCVN 6191-2:1996, ISO 6461-2:1986	0	0 KL/50ml	02/03/2022
10	Pseudomonas aeruginosa (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0	0 KL/250ml	02/03/2022

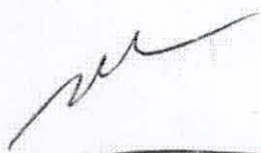
(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025

KPH: Không phát hiện

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 6-1:2010/BYT
Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

PHỤ TRÁCH KHOA XN – CDHA - TDCN

Bà Rịa – Vũng tàu, ngày 11 tháng 03 năm 2020
PHÓ GIÁM ĐỐC


Nguyễn Liêm Hiếu




Nguyễn Anh Quan



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 00202.22

Tên khách hàng : Công Ty Cổ Phần Cấp Nước Bà Rịa - Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14, Đường 30/4, Phường 9 - TP. Vũng Tàu - Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Tạ Thị Bích
Địa điểm lấy mẫu : Tại Trường THCS Vũng Tàu - 17 Lý Thường Kiệt, P.1, Vũng Tàu
Ngày lấy mẫu : 15/02/2022
Tên mẫu : Nước uống qua lọc
Lượng mẫu : 2500 ml
Ngày nhận mẫu : 15/02/2022
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai nhựa và chai thủy tinh, kín. Nhận mẫu lúc 11h30.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,010)	$\leq 2,0$ mg/L	17/02/2022
2	HL. Mn (*)	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,010)	$\leq 0,4$ mg/L	17/02/2022
3	HL. Fluorua(*)	HDN30 - Method 8029 - Hach	< 0,3	$\leq 1,5$ mg/L	15/02/2022
4	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	0,025	$\leq 3,0$ mg/L	15/02/2022
5	Hàm lượng Nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	0,618	≤ 50 mg/L	15/02/2022
6	Coliform tổng số (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	15/02/2022
7	E.coli (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	15/02/2022
8	Streptococci faecal (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2:2000	0	0 KL/250ml	15/02/2022
9	Clostridium reducing Sulfit (*)	TCVN 6191-2:1996, ISO 6461-2:1986	0	0 KL/50ml	15/02/2022
10	Pseudomonas aeruginosa (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0	0 KL/250ml	15/02/2022

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025

KPH: Không phát hiện

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 6-1:2010/BYT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

PHỤ TRÁCH KHOA XN – CĐHA - TDCN ^{nh}

Bà Rịa – Vũng tàu, ngày 24 tháng 02 năm 2022

PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Liêm Hiếu



Nguyễn Anh Quan



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 00203.22

Tên khách hàng : Công Ty Cổ Phần Cấp Nước Bà Rịa - Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14, Đường 30/4, Phường 9 - TP. Vũng Tàu - Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Tạ Thị Bích
Địa điểm lấy mẫu : Tại Trường THCS Châu Thành - 58 Trần Hưng Đạo, P.2, Vũng Tàu
Ngày lấy mẫu : 15/02/2022
Tên mẫu : **Nước uống qua lọc**
Lượng mẫu : 2500 ml
Ngày nhận mẫu : 15/02/2022
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai nhựa và chai thủy tinh, kín. Nhận mẫu lúc 11h30.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,010)	≤ 2,0 mg/L	17/02/2022
2	HL. Mn (*)	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,010)	≤ 0,4 mg/L	17/02/2022
3	HL. Fluorua(*)	HDN30 - Method 8029 - Hach	< 0,3	≤ 1,5 mg/L	15/02/2022
4	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	0,024	≤ 3,0 mg/L	15/02/2022
5	Hàm lượng Nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	0,593	≤ 50 mg/L	15/02/2022
6	Coliform tổng số (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	15/02/2022
7	E.coli (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	15/02/2022
8	Streptococci faecal (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2:2000	0	0 KL/250ml	15/02/2022
9	Clostridium reducing Sulfit (*)	TCVN 6191-2:1996, ISO 6461-2:1986	0	0 KL/50ml	15/02/2022
10	Pseudomonas aeruginosa (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0	0 KL/250ml	15/02/2022

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025

KPH: Không phát hiện

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 6-1:2010/BYT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

PHỤ TRÁCH KHOA XN – CĐHA - TDCN^{nh}

Bà Rịa – Vũng tàu, ngày 24 tháng 02 năm 2022

PHÓ GIÁM ĐỐC


Nguyễn Liêm Hiếu




Nguyễn Anh Quan

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 00204.22

Tên khách hàng : Công Ty Cổ Phần Cấp Nước Bà Rịa - Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14, Đường 30/4, Phường 9 - TP. Vũng Tàu - Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Tạ Thị Bích
Địa điểm lấy mẫu : Tại Trường Mầm non Sao Mai - Đường Bà Triệu, P.1, Vũng tàu
Ngày lấy mẫu : 15/02/2022
Tên mẫu : **Nước uống qua lọc**
Lượng mẫu : 2500 ml
Ngày nhận mẫu : 15/02/2022
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai nhựa và chai thủy tinh, kín. Nhận mẫu lúc 11h30.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,010)	$\leq 2,0$ mg/L	17/02/2022
2	HL. Mn (*)	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,010)	$\leq 0,4$ mg/L	17/02/2022
3	HL. Fluorua(*)	HDN30 - Method 8029 - Hach	$< 0,3$	$\leq 1,5$ mg/L	15/02/2022
4	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	0,026	$\leq 3,0$ mg/L	15/02/2022
5	Hàm lượng Nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	0,625	≤ 50 mg/L	15/02/2022
6	Coliform tổng số (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	15/02/2022
7	E.coli (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	15/02/2022
8	Streptococci feacal (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2:2000	0	0 KL/250ml	15/02/2022
9	Clostridium reducing Sulfite (*)	TCVN 6191-2:1996, ISO 6461-2:1986	0	0 KL/50ml	15/02/2022
10	Pseudomonas aeruginosa (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0	0 KL/250ml	15/02/2022

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025

KPH: Không phát hiện

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 6-1:2010/BYT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

PHỤ TRÁCH KHOA XN – CĐHA - TDCN^u

Bà Rịa – Vũng tàu, ngày 24 tháng 2 năm 2022

PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Liêm Hiếu



Nguyễn Anh Quan

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 00205.22



Tên khách hàng : Công Ty Cổ Phần Cấp Nước Bà Rịa - Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14, Đường 30/4, Phường 9 - TP. Vũng Tàu - Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Tạ Thị Bích
Địa điểm lấy mẫu : Tại Trường TH Bùi Thị Xuân - 85 Lê Lợi, P.4, Vũng Tàu
Ngày lấy mẫu : 15/02/2022
Tên mẫu : **Nước uống qua lọc**
Lượng mẫu : 2500 ml
Ngày nhận mẫu : 15/02/2022
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai nhựa và chai thủy tinh, kín. Nhận mẫu lúc 11h30.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,010)	≤ 2,0 mg/L	17/02/2022
2	HL. Mn (*)	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,010)	≤ 0,4 mg/L	17/02/2022
3	HL. Fluorua(*)	HDN30 - Method 8029 - Hach	< 0,3	≤ 1,5 mg/L	15/02/2022
4	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	0,024	≤ 3,0 mg/L	15/02/2022
5	Hàm lượng Nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	0,578	≤ 50 mg/L	15/02/2022
6	Coliform tổng số (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	15/02/2022
7	E.coli (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	15/02/2022
8	Streptococci faecal (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2:2000	0	0 KL/250ml	15/02/2022
9	Clostridium reducing Sulfit (*)	TCVN 6191-2:1996, ISO 6461-2:1986	0	0 KL/50ml	15/02/2022
10	Pseudomonas aeruginosa (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0	0 KL/250ml	15/02/2022

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025

KPH: Không phát hiện

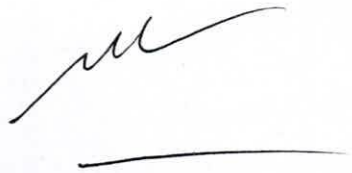
Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 6-1:2010/BYT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

PHỤ TRÁCH KHOA XN – CDHA - TDCN ^{nh}

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 24 tháng 2 năm 2022

PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Liêm Hiếu



Nguyễn Anh Quan

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 00206.22



Tên khách hàng : Công Ty Cổ Phần Cấp Nước Bà Rịa - Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14, Đường 30/4, Phường 9 - TP. Vũng Tàu - Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Tạ Thị Bích
Địa điểm lấy mẫu : Tại Trường THCS Duy Tân - 87 Lê Lợi, P4, Vũng Tàu
Ngày lấy mẫu : 15/02/2022
Tên mẫu : **Nước uống qua lọc**
Lượng mẫu : 2500 ml
Ngày nhận mẫu : 15/02/2022
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai nhựa và chai thủy tinh, kín. Nhận mẫu lúc 11h30.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,010)	≤ 2,0 mg/L	17/02/2022
2	HL. Mn (*)	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,010)	≤ 0,4 mg/L	17/02/2022
3	HL. Fluorua(*)	HDN30 - Method 8029 - Hach	< 0,3	≤ 1,5 mg/L	15/02/2022
4	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	0,025	≤ 3,0 mg/L	15/02/2022
5	Hàm lượng Nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	0,631	≤ 50 mg/L	15/02/2022
6	Coliform tổng số (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	15/02/2022
7	E.coli (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	15/02/2022
8	Streptococci faecal (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2:2000	0	0 KL/250ml	15/02/2022
9	Clostridium reducing Sulfite (*)	TCVN 6191-2:1996, ISO 6461-2:1986	0	0 KL/50ml	15/02/2022
10	Pseudomonas aeruginosa (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0	0 KL/250ml	15/02/2022

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025

KPH: Không phát hiện

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 6-1:2010/BYT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

PHỤ TRÁCH KHOA XN – CDHA - TDCN


Nguyễn Liêm Hiếu

Bà Rịa – Vũng tàu, ngày 24 tháng 2 năm 2022

PHÓ GIÁM ĐỐC




Nguyễn Anh Quan



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 00207.22

Tên khách hàng : Công Ty Cổ Phần Cấp Nước Bà Rịa - Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14, Đường 30/4, Phường 9 - TP. Vũng Tàu - Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Tạ Thị Bích
Địa điểm lấy mẫu : Tại Trường THCS Trần Phú - 04 Nguyễn Thái Học, P7, Vũng Tàu
Ngày lấy mẫu : 15/02/2022
Tên mẫu : **Nước uống qua lọc**
Lượng mẫu : 2500 ml
Ngày nhận mẫu : 15/02/2022
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai nhựa và chai thủy tinh, kín. Nhận mẫu lúc 11h30.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,010)	$\leq 2,0$ mg/L	17/02/2022
2	HL. Mn (*)	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,010)	$\leq 0,4$ mg/L	17/02/2022
3	HL. Fluorua(*)	HDN30 - Method 8029 - Hach	< 0,3	$\leq 1,5$ mg/L	15/02/2022
4	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	0,026	$\leq 3,0$ mg/L	15/02/2022
5	Hàm lượng Nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	0,587	≤ 50 mg/L	15/02/2022
6	Coliform tổng số (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	15/02/2022
7	E.coli (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	15/02/2022
8	Streptococci feacal (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2:2000	0	0 KL/250ml	15/02/2022
9	Clostridium reducing Sulfite (*)	TCVN 6191-2:1996, ISO 6461-2:1986	0	0 KL/50ml	15/02/2022
10	Pseudomonas aeruginosa (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0	0 KL/250ml	15/02/2022

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025

KPH: Không phát hiện

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 6-1:2010/BYT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

PHỤ TRÁCH KHOA XN – CDHA - TDCN^{nh}

Bà Rịa – Vũng tàu, ngày 24 tháng 1 năm 2022

PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Liêm Hiếu



Nguyễn Anh Quan



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 00065.22

Tên khách hàng : Công Ty CP Cấp Nước Bà Rịa - Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14, đường 30/4, phường 9, TP Vũng Tàu - Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : Tại Trường Tiểu học Bàu Sen, P. 3, TP. Vũng Tàu
Ngày lấy mẫu : 12/01/2022
Tên mẫu : Nước uống qua lọc
Lượng mẫu : 2,5 lít (500ml/ chai)
Ngày nhận mẫu : 12/01/2022
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai thủy tinh và chai nhựa, kín. Nhận mẫu lúc 8h45

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,010)	$\leq 2,0$ mg/L	12/01/2022
2	HL. Mn (*)	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,010)	$\leq 0,4$ mg/L	12/01/2022
3	HL. Fluorua(*)	HDN30 - Method 8029 - Hach	< 0,3	$\leq 1,5$ mg/L	18/01/2022
4	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	0,024	$\leq 3,0$ mg/L	18/01/2022
5	Hàm lượng Nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	< 0,500	≤ 50 mg/L	18/01/2022
6	Coliform tổng số (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	12/01/2022
7	E.coli (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	12/01/2022
8	Streptococci faecal (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2:2000	0	0 KL/250ml	12/01/2022
9	Clostridium reducing Sulfite (*)	TCVN 6191-2:1996, ISO 6461-2:1986	0	0 KL/50ml	12/01/2022
10	Pseudomonas aeruginosa (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0	0 KL/250ml	12/01/2022

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025

KPH: Không phát hiện

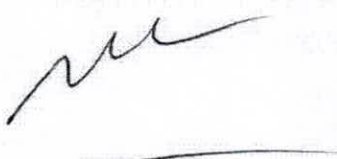
Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 6-1:2010/BYT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

PHỤ TRÁCH KHOA XN – CDHA - TDCN^{nh}

Bà Rịa – Vũng tàu, ngày 24 tháng 01 năm 2022

PHÓ GIÁM ĐỐC


Nguyễn Liêm Hiếu




Hà Văn Thanh

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 00064.22



Tên khách hàng : Công Ty CP Cấp Nước Bà Rịa - Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14, đường 30/4, phường 9, TP Vũng Tàu - Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : Tại Trường Tiểu học Hạ Long, P. 1, TP. Vũng Tàu
Ngày lấy mẫu : 12/01/2022
Tên mẫu : Nước uống qua lọc
Lượng mẫu : 2,5 lít (500ml/ chai)
Ngày nhận mẫu : 12/01/2022
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai thủy tinh và chai nhựa, kín. Nhận mẫu lúc 8h45

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,010)	≤ 2,0 mg/L	12/01/2022
2	HL. Mn (*)	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,010)	≤ 0,4 mg/L	12/01/2022
3	HL. Fluorua(*)	HDN30 - Method 8029 - Hach	< 0,3	≤ 1,5 mg/L	18/01/2022
4	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	0,021	≤ 3,0 mg/L	18/01/2022
5	Hàm lượng Nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	< 0,500	≤ 50 mg/L	18/01/2022
6	Coliform tổng số (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	12/01/2022
7	E.coli (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	12/01/2022
8	Streptococci faecal (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2:2000	0	0 KL/250ml	12/01/2022
9	Clostridium reducing Sulfite (*)	TCVN 6191-2:1996, ISO 6461-2:1986	0	0 KL/50ml	12/01/2022
10	Pseudomonas aeruginosa (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0	0 KL/250ml	12/01/2022

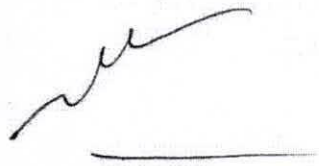
(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025

KPH: Không phát hiện

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 6-1:2010/BYT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

PHỤ TRÁCH KHOA XN – CDHA - TDCN^{YH}



Nguyễn Liêm Hiếu

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 24 tháng 01 năm 2022

PHÓ GIÁM ĐỐC



Hà Văn Thanh



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 00063.22

Tên khách hàng : Công Ty CP Cấp Nước Bà Rịa - Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14, đường 30/4, phường 9, TP Vũng Tàu - Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : Tại Trường Tiểu học Đoàn Kết, P. 1, TP. Vũng Tàu
Ngày lấy mẫu : 12/01/2022
Tên mẫu : Nước uống qua lọc
Lượng mẫu : 2,5 lít (500ml/ chai)
Ngày nhận mẫu : 12/01/2022
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai thủy tinh và chai nhựa, kín. Nhận mẫu lúc 8h45

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,010)	≤ 2,0 mg/L	12/01/2022
2	HL. Mn (*)	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,010)	≤ 0,4 mg/L	12/01/2022
3	HL. Fluorua(*)	HDN30 - Method 8029 - Hach	< 0,3	≤ 1,5 mg/L	18/01/2022
4	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	0,025	≤ 3,0 mg/L	18/01/2022
5	Hàm lượng Nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	< 0,500	≤ 50 mg/L	18/01/2022
6	Coliform tổng số (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	12/01/2022
7	E.coli (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	12/01/2022
8	Streptococci faecal (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2:2000	0	0 KL/250ml	12/01/2022
9	Clostridium reducing Sulfite (*)	TCVN 6191-2:1996, ISO 6461-2:1986	0	0 KL/50ml	12/01/2022
10	Pseudomonas aeruginosa (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0	0 KL/250ml	12/01/2022

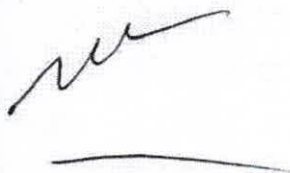
(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025

KPH: Không phát hiện

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 6-1:2010/BYT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

PHỤ TRÁCH KHOA XN – CĐHA - TDCN



Nguyễn Liêm Hiếu

Bà Rịa – Vũng tàu, ngày 24 tháng 01 năm 2022

PHÓ GIÁM ĐỐC



Hà Văn Thanh

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 00062.22

Tên khách hàng : Công Ty CP Cấp Nước Bà Rịa - Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14, đường 30/4, phường 9, TP Vũng Tàu - Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : Tại Trường Tiểu học Nguyễn Thái Học, P. 4, TP. Vũng Tàu
Ngày lấy mẫu : 12/01/2022
Tên mẫu : Nước uống qua lọc
Lượng mẫu : 2,5 lít (500ml/ chai)
Ngày nhận mẫu : 12/01/2022
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai thủy tinh và chai nhựa, kín. Nhận mẫu lúc 8h45

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,010)	≤ 2,0 mg/L	12/01/2022
2	HL. Mn (*)	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,010)	≤ 0,4 mg/L	12/01/2022
3	HL. Fluorua(*)	HDN30 - Method 8029 - Hach	< 0,3	≤ 1,5 mg/L	18/01/2022
4	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	0,040	≤ 3,0 mg/L	18/01/2022
5	Hàm lượng Nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	0,767	≤ 50 mg/L	18/01/2022
6	Coliform tổng số (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	12/01/2022
7	E.coli (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	12/01/2022
8	Streptococci faecal (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2:2000	0	0 KL/250ml	12/01/2022
9	Clostridium reducing Sulfite (*)	TCVN 6191-2:1996, ISO 6461-2:1986	0	0 KL/50ml	12/01/2022
10	Pseudomonas aeruginosa (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0	0 KL/250ml	12/01/2022

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025

KPH: Không phát hiện

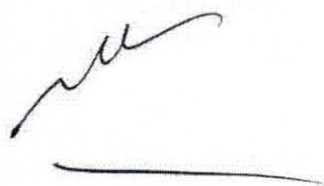
Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 6-1:2010/BYT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

PHỤ TRÁCH KHOA XN – CĐHA - TDCN^{nh}

Bà Rịa – Vũng tàu, ngày 24 tháng 01 năm 2022

PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Liêm Hiếu



Hà Văn Thanh



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 00061.22

Tên khách hàng : Công Ty CP Cấp Nước Bà Rịa - Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14, đường 30/4, phường 9, TP Vũng Tàu - Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : Tại Trường Tiểu học Lý Tự Trọng, P. 8, TP. Vũng Tàu
Ngày lấy mẫu : 12/01/2022
Tên mẫu : Nước uống qua lọc
Lượng mẫu : 2,5 lít (500ml/ chai)
Ngày nhận mẫu : 12/01/2022
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai thủy tinh và chai nhựa, kín. Nhận mẫu lúc 8h45

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,010)	$\leq 2,0$ mg/L	12/01/2022
2	HL. Mn (*)	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,010)	$\leq 0,4$ mg/L	12/01/2022
3	HL. Fluorua(*)	HDN30 - Method 8029 - Hach	< 0,3	$\leq 1,5$ mg/L	18/01/2022
4	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	0,025	$\leq 3,0$ mg/L	18/01/2022
5	Hàm lượng Nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	< 0,500	≤ 50 mg/L	18/01/2022
6	Coliform tổng số (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	12/01/2022
7	E.coli (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	12/01/2022
8	Streptococci faecal (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2:2000	0	0 KL/250ml	12/01/2022
9	Clostridium reducing Sulfite (*)	TCVN 6191-2:1996, ISO 6461-2:1986	0	0 KL/50ml	12/01/2022
10	Pseudomonas aeruginosa (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0	0 KL/250ml	12/01/2022

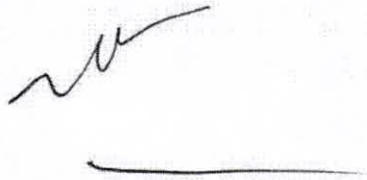
(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025

KPH: Không phát hiện

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 6-1:2010/BYT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

PHỤ TRÁCH KHOA XN – CĐHA - TDCN^{nh}



Nguyễn Liêm Hiếu

Bà Rịa – Vũng tàu, ngày 24 tháng 01 năm 2022
PHÓ GIÁM ĐỐC




Hà Văn Thanh



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 00060.22

Tên khách hàng : Công Ty CP Cấp Nước Bà Rịa - Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14, đường 30/4, phường 9, TP Vũng Tàu - Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : Tại Trường THPT Lê Quý Đôn, P. 11, TP. Vũng Tàu
Ngày lấy mẫu : 12/01/2022
Tên mẫu : Nước uống qua lọc
Lượng mẫu : 2,5 lít (500ml/ chai)
Ngày nhận mẫu : 12/01/2022
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai thủy tinh và chai nhựa, kín. Nhận mẫu lúc 8h45

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,010)	≤ 2,0 mg/L	12/01/2022
2	HL. Mn (*)	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,010)	≤ 0,4 mg/L	12/01/2022
3	HL. Fluorua(*)	HDN30 - Method 8029 - Hach	< 0,3	≤ 1,5 mg/L	18/01/2022
4	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	0,035	≤ 3,0 mg/L	18/01/2022
5	Hàm lượng Nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	0,914	≤ 50 mg/L	18/01/2022
6	Coliform tổng số (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	12/01/2022
7	E.coli (*)	TCVN 6187-1:2019 - ISO 9308-1:2014	0	0 KL/250ml	12/01/2022
8	Streptococci faecal (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2:2000	0	0 KL/250ml	12/01/2022
9	Clostridium reducing Sulfite (*)	TCVN 6191-2:1996, ISO 6461-2:1986	0	0 KL/50ml	12/01/2022
10	Pseudomonas aeruginosa (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0	0 KL/250ml	12/01/2022

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025

KPH: Không phát hiện

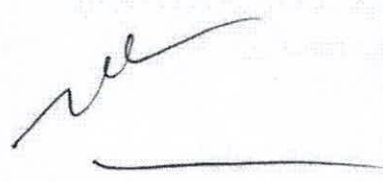
Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 6-1:2010/BYT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

PHỤ TRÁCH KHOA XN – CDHA - TDCN ^{nh}

Bà Rịa – Vũng tàu, ngày 24 tháng 01 năm 2022

PHÓ GIÁM ĐỐC


Nguyễn Liêm Hiếu




Hà Văn Thanh